

Số: 82/2025/QĐST-HNGĐ

Nghi Sơn, ngày 16 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thụ lý số **64/2025/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025**, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Văn H– Sinh năm: 1991 (CCCD: 038091023562)

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị H1 - Sinh năm: 1990 (CCCD: 038190048603)

Địa chỉ: Thôn G, xã T, TX. N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **08 tháng 04 năm 2025**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 08 tháng 04 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Văn H– Sinh năm: 1991 (CCCD: 038091023562)

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị H1 - Sinh năm: 1990 (CCCD: 038190048603)

Địa chỉ: Thôn G, xã T, TX. N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lê Văn H và chị Lê Thị H1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H và chị H1 thống nhất có 01 con chung là cháu: Lê Thị Ngọc L – Sinh ngày: 07/03/2022. Nay ly hôn hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cháu Ngọc L cho chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H sẽ cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 4/2025 cho đến khi cháu trưởng thành và có khả năng lao động

- Về quyền đi lại thăm nom con chung: Anh H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Trong trường hợp anh H lạm dụng quyền thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị H1 được quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh H.

- Về tài sản và công nợ: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh H và chị H1 mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Anh H phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo biên lai số 0005959 ngày 28/02/2025 và được nhận lại 75.000 đồng theo biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- UBND xã Thiệu Hợp, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Cúc